TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CÔNG HÓA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIETJ NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO – HẠNH PHÚC**
Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST- VHNGĐ ngày 06/11/2023 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Hữu H, sinh năm 1982

Địa chỉ: SN 13, khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Dương Thị H, sinh năm 1992

Nơi thường trú: SN 13, khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 27, ngõ Mã Đ, thôn Bình M, xã Thiệu Gi, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2023, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Gi, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 18/9/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cải nhau, việc sống chung rất nặng nề và căng thẳng. Đến tháng 10 năm 2022 vợ chồng sống ly thân cho đến nay không ai quan

tâm đến ai. Nay anh H và chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H và chị H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H có 01 con chung cháu là Lê Hữu Nhật M; sinh ngày 14/02/2020. Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H thống nhất giao cháu Lê Hữu Nhật M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi một tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H thỏa thuận thống nhất anh Hà nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H.

- Về con chung: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H có 01 con chung cháu là Lê Hữu Nhật M; sinh ngày 14/02/2020. Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H thống nhất giao cháu Lê Hữu Nhật M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi một tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi.

Anh Lê Hữu H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

- Về tài sản, công nợ: Anh Lê Hữu H và chị Dương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hữu H chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng anh H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0005864 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn
- UBND xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà